**Tiết 23: THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU**

**CA DAO VIỆT NAM**

Thời gian thực hiện : 1 tiết

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **1. KHỞI ĐỘNG** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - GV tổ chức thi hát/đọc những bài ca dao mà HS sưu tầm theo nhóm.  - GV phổ biến tiêu chí chấm điểm: Các nhóm mỗi lần hát đúng nhạc/lời hoặc đọc đúng bài ca dao sẽ được tính 10 điểm. Nếu hát/đọc không chính xác về nhạc/lời sẽ không được tính điểm. Nhóm nào có tổng điểm cao hơn sẽ chiến thắng.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS thống nhất, tổng hợp các bài ca dao đã sưu tầm theo nhóm.  **B3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS tham gia cuộc thi hát/đọc những bài ca dao nhóm đã sưu tầm.  - Nội dung thi: Mỗi nhóm lần lượt thay phiên nhau hát hoặc đọc một bài ca dao về chủ đề bất kì.  **B4: Kết luận, nhận định (GV):**  Nhận xét phần thi của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới. |  |
| **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **❖ Hoạt động 1: HDHS tìm hiểu chung**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi  ***Nêu những hiểu biết của em về ca dao?***  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS đọc và tìm thông tin.  **HS** quan sát SGK.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  - **Dân ca:** những sáng tác dân gian kết hợp lời và nhạc, tức là những câu hát dân gian trong diễn xướng.  **- Ca dao:** là lời thơ của dân ca và những bài thơ dân gian mang phong cách nghệ thuật chung với lời thơ dân ca.  - Tình cảm gia đình là một trong những chủ đề góp phần thể hiện đời sống tâm hồn, tình cảm của người Việt Nam.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | **I.TÌM HIỂU CHUNG**  **1. Ca dao**  - Ca dao là một hình thức thơ ca dân gian truyền thống lâu đời của dân tộc Việt Nam.  - Ca dao sử dụng nhiều thể thơ, trong đó nhiều bài viết theo thể lục bát. Mỗi bài ca dao ít nhất có hai dòng.  - Ca dao thể hiện các phương diện tình cảm, trong đó có tình cảm gia đình. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Hướng dẫn cách đọc & yêu cầu HS đọc.  - Chia nhóm lớp, giao nhiệm vụ:  + *Xác định thể thơ, vần nhịp của 3 bài ca dao.*  *+ Ba bài ca dao thuộc chủ đề nào?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - Đọc văn bản  - Làm việc cá nhân 2’, nhóm 5’  + 2 phút đầu, HS ghi kết quả làm việc ra phiếu cá nhân.  + 5 phút tiếp theo, HS làm việc nhóm, thảo luận và ghi kết quả vào ô giữa của phiếu học tập, dán phiếu cá nhân ở vị trí có tên mình.  **GV**:  - Chỉnh cách đọc cho HS (nếu cần).  - Theo dõi, hỗ trợ HS trong hoạt động nhóm.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS**: Trình bày sản phẩm của nhóm mình. Theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **GV***:*  - Nhận xét cách đọc của HS.  - Vần chân, vần lưng đặc trưng của thể lục bát.  - Nhịp ngắt nhịp chẵn 2/2/2 hoặc 4/4.  - Cùng nói về tình cảm gia đình.  - Hướng dẫn HS trình bày bằng cách nhắc lại từng câu hỏi  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau . | **2. Văn bản**  **a) Đọc và tìm hiểu chú thích**  HS đọc diễn cảm.  **b) Thể thơ:** lục bát |
| **❖ Hoạt động 2: HDHS tìm văn bản**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ***\* Vòng chuyên gia (7 phút)***  - Chia lớp ra làm 3 nhóm hoặc 6 nhóm:  **-** Yêu cầu các em ở mỗi nhóm đánh số 1,2,3… (nếu 3 nhóm) hoặc 1,2,3,4,5,6 (nếu 6 nhóm)...  - Phát phiếu học tập số 1, 2, 3 & giao nhiệm vụ:  **Nhóm I**: Hoàn thành PBT 1.  *1. Bài ca dao là lời của ai nói với ai? Nói về điều gì?*  *2. Em hiểu thế nào là công cha, nghĩa mẹ?*  *3. Em hiểu gì về hình ảnh núi ngất trời và nước ở ngoài biển Đông?*  *4. Như vậy, để diễn tả công lao trời biển của cha mẹ tác giả dân gian đã sử dụng nghệ thuật gì? Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó.*  *5. Em hiểu cù lao chín chữ như thế nào?*  *6. Câu cuối muốn nhắn nhủ với chúng ta điều gì?*  **Nhóm II**: Hoàn thành PBT 2.  *1. Bài ca dao là lời của ai nói với ai? Nói về điều gì?*  *2. Từ có xuất hiện mấy lần trong văn bản? Điệp ngữ có mang hiệu quả nghệ thuật như thế nào?*  *3. Em hiểu gì về hình ảnh cây có cội, sông có nguồn?*  *4. Chỉ ra và nêu tác dụng của hình ảnh so sánh xuất hiện trong bài ca dao.*  *5. Bài ca dao muốn nhắn nhủ với chúng ta điều gì?*  **Nhóm III**: Hoàn thành PBT 3.  *1. Bài ca dao là lời của ai nói với ai? Nói về điều gì?*  *2. Từ có xuất hiện mấy lần trong văn bản? Điệp ngữ có mang hiệu quả nghệ thuật như thế nào?*  *3. Tình cảm anh em trong một gia đình được diễn tả qua những chi tiết, hình ảnh nào?*  *4. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài ca dao.*  *5. Bài ca dao muốn nhắn nhủ với chúng ta điều gì?*  ***\* Vòng mảnh ghép (8 phút)***  **-** Tạo nhóm mới (các em số 1 tạo thành nhóm I mới, số 2 tạo thành nhóm II mới, số 3 tạo thành nhóm III mới) & giao nhiệm vụ mới:  - Chia sẻ kết quả thảo luận ở vòng chuyên gia?  - Hoàn thành PHT 4.  *1. Vẻ đẹp tâm hồn người Việt được thể hiện như thế nào trong ba bài ca dao trên?*  *2. Từ những lời nhắn nhủ trong các bài ca dao, em dự định làm gì để thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình? Hãy kể ra 1-3 việc làm của em.*  *3. Tìm và ghi lại các bài ca dao khác cũng viết về chủ đề tình cảm gia đình.*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  ***\* Vòng chuyên gia***  **HS**:  - Làm việc cá nhân 2 phút, ghi kết quả ra phiếu cá nhân.  - Thảo luận nhóm 5 phút và ghi kết quả ra phiếu học tập nhóm (phần việc của nhóm mình làm).  **GV** hướng dẫn HS thảo luận (nếu cần).  ***\* Vòng mảnh ghép (8 phút)***  **HS**:  - 3 phút đầu: Từng thành viên ở nhóm trình bày lại nội dung đã tìm hiểu ở vòng chuyên gia.  - 5 phút tiếp: thảo luận, trao đổi để hoàn thành những nhiệm vụ còn lại.  **GV** theo dõi, hỗ trợ cho HS (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu đại diện của một nhóm lên trình bày.  **Bài 1:**  **- Hình ảnh:**  Bài ca dao là lời mẹ nói với con qua điệu hát ru để biểu hiện công cha, nghĩa mẹ, lấy những cái to lớn, mênh mông vĩnh hằng của thiên nhiên làm hình ảnh so sánh (núi ngất trời, núi cao, biển rộng mênh mông).  - **So sánh:** người cha với trời hoặc với núi; người mẹ với đất hoặc với biển trong các cặp biểu tượng truyền thống (cha trời, mẹ đất; cha-núi, mẹ-biển). Dùng hình ảnh to lớn, cao rộng không cùng và vĩnh hằng ấy mới diễn tả công ơn, sinh thành, nuôi dạy của cha mẹ.  - *Cù lao* *chín chữ* nói về công lao cha mẹ nuôi con vất vả nhiều bề.  => Con cái phải biết ghi tạc công ơn trời biển của cha mẹ mà đền đáp, làm tròn bổn phận của mình.  - **Âm điệu:** Âm điệu của bài ca là âm điệu của tâm tình, thầm kín, sâu lắng.  **- Ngôn ngữ:** giản dị và sâu sắc.  **Bài 2:**  - Đây có thể là lời của ông bà, cha mẹ nói với con cháu, cũng có thể là lời tâm sự của mọi người với nhau.  - Bài ca dao nói về tình cảm đối với tổ tiên, nguồn cội.  - Chữ "có" được điệp lại bốn lần: tạo nhịp điệu cho bài thơ.  + Khẳng định một chân lí, một sự thật hiển nhiên rằng mọi người, mọi vật đều có nguồn gốc.  - Cây thì có cội có gốc, sông thì có nguồn. Nhờ có gốc bền rễ sâu mà cành lá mới xanh tươi, đơm hoa kết trái. Nhờ có nguồn mà sông mới có nước không bao giờ cạn. Con người cũng vậy, phải "có cố, có ông", có tổ tiên, ông bà mới có cha mẹ, con cháu.  => Hình ảnh so sánh giúp cho ý thơ trở nên giản dị, dễ hiểu.  => Con cháu phải biết ghi nhớ công ơn của tổ tiên, ông bà; phải thủy chung, không được vong ơn bội nghĩa.  **Bài 3:**  - Đây có thể là lời của ông bà, cha mẹ nói với con cháu, cũng có thể là lời tâm sự của anh em với nhau.  - Bài ca dao nói về tình cảm anh em trong gia đình.  - Trong quan hệ anh em khác với *“người xa”* có những chữ *“cùng, chung, một”* thật thiêng liêng: *“cùng chung bác mẹ, một nhà cùng thân”*. Anh em là hai nhưng lại là một cùng một cha mẹ sinh ra, cùng sống, sướng khổ có nhau trong một nhà.  - Hình ảnh so sánh *“như thể tay chân”.* Bài ca đưa những bộ phận của cơ thể, của xương thịt con người mà so sánh, nói về tình nghĩa anh em. Cách so sánh đó càng biểu hiện sự gắn bó thiêng liêng của anh em.  - Anh em phải hoà thuận để cha mẹ vui lòng, phải biết nương tựa lẫn nhau để cha mẹ được an tâm và vui lòng.  => Qua 3 bài ca dao, ta thấy được vẻ đẹp tâm hồn người Việt:   1. Trân trọng, đề cao nguồn cội, tình cảm; 2. Sống ân nghĩa, thủy chung.   => Tình cảm gia đình là tình cảm thiêng liêng nhất đối với mỗi con người. Chúng ta cần biết trân trọng, vun đắp tình cảm ấy ngày càng sâu sắc, bền chặt.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  **HS:**  - Đại diện 1 nhóm lên bày sản phẩm.  - Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS.  - Chốt kiến thức & chuyển dẫn sang phần tổng kết. | **II. Đọc hiểu văn bản**  **Bài 1:** Bài ca sử dụng hình ảnh so sánh, âm điệu tâm tình, ngôn ngữ giản dị mà sâu sắc nói lên công lao trời biển của cha mẹ đối với con cái và bổn phận, trách nhiệm của người làm con trước công lao to lớn ấy.  **Bài 2**  Với nghệ thuật so sánh, âm điệu thể thơ lục bát phù hợp cho sự diễn tả tình cảm củacon cháu phải biết ghi nhớ công ơn đối với tổ tiên, nguồn cội.  **Bài 3**  Với biện pháp so sánh, bài ca dao biểu hiện sự gắn bó thiêng liêng của anh em ruột thịt để cha mẹ được an tâm và vui lòng.  . |
| **❖ Hoạt động 3: HDHS tổng kết**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm lớp theo bàn  - Giao nhiệm vụ nhóm:  *+ Nêu những biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong ba văn bản?*  *+ Nội dung chính của các bài ca dao?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:   * Suy nghĩ cá nhân 2’ và ghi ra giấy. * Làm việc nhóm 5’ (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).   **GV** hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS**:  - Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **GV**:  - Yêu cầu HS nhận xét, đánh giá chéo giữa các nhóm.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm.  - Chuyển dẫn sang đề mục sau. | **III.Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Thể thơ lục bát;  - Âm điệu tha thiết;  - Phép so sánh, đối xứng.  **2. Nội dung**  Tình cảm đối với ông bà, cha mẹ, anh em và tình cảm của ông bà, cha mẹ đối với con cháu luôn là những tình cảm sâu nặng thiêng liêng nhất trong đời sống mỗi con người. |
| **3. LUYỆN TẬP** | |
| **❖ HDHS luyện tập**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS  Bài tập 1: Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) nêu cảm nhận của em về bài ca dao em yêu thích nhất.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS:  Đoạn văn cần đảm bảo:  - Hình thức: đoạn văn (khoảng 5-7 câu).  - Nội dung:  + Chú ý nêu đặc sắc nội dung, nghệ thuật của bài ca dao.  + Nêu lí do vì sao em yêu thích bài ca dao đó nhất.  **HS** viết đoạn.  **B3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.  - HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá bài làm của HS bằng điểm số. | Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) nêu cảm nhận của em về bài ca dao em yêu thích nhất. |
| **4. VẬN DỤNG** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao nhiệm vụ)  *Hãy viết bài thơ lục bát về gia đình em.*  - Nộp bài giáo viên chấm trước lớp.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS xác nhiệm vụ.  **HS** đọc, xác định yêu cầu của bài tập và lên ý tưởng cho bài thơ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm.  **HS** nộp sản phẩm cho GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS.  - Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài sau. | Viết bài thơ lục bát về gia đình em. |